

CTCP TÀU CAO TỐC
SUPERDONG – KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TÀU CAO TỐC SUPERDONG – KIÊN GIANG

Trụ sở chính: số 10 đường 30/4, KP2, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang

Điện thoại: 0773. 980 111

Fax: 0773 846 180

Người thực hiện công bố thông tin: Hà Nguyệt Nhi

Địa chỉ: VPĐD CTCP tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang - số 12, Nguyễn Ngọc Lộc, F14, Q10, TP.HCM

Điện thoại (cơ quan): 083. 8 666 333

Fax: 083 8 688 373

Loại thông tin công bố: bất thường trong vòng 24h

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ngày 26/04/2014.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 26 tháng 04 năm 2014

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)



HÀ NGUYỆT NHI

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Thời gian tổ chức: 9 giờ 00, ngày 26 tháng 04 năm 2014

Địa điểm tổ chức: Lầu 6, Khách sạn Windsor Plaza
18 An Dương Vương, Quận 5, Tp.HCM

PHẦN 1 GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Thành phần Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Nhung

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 26/03/2014, sở hữu **17.474.854** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 21 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 17.143.358 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,1030 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Chủ tịch Đoàn

- | | |
|------------------------|-----------------------------------|
| • Bà Hà Nguyệt Nhi | - Chủ tịch Đoàn – Chủ tọa Đại hội |
| • Bà Quách Hồng | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| • Ông Puan Kwong Siing | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| • Ông Ting Chek Hua | - Thành viên Đoàn chủ tịch |
| • Ông Lê Vũ Nam | - Thành viên Đoàn chủ tịch |

Thư ký

- Bà Lưu Hải Anh - Thư ký Đại hội

Ban kiểm phiếu

- Ông Trương Hữu Lộc - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Bích Nghĩa - Thành viên Ban kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Kim Hồng - Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu như trên.

3. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.
Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN 2 NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau

- **Báo cáo của Hội đồng quản trị**
Người trình bày: Bà Hà Nguyệt Nhi - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- **Báo cáo của Ban Tổng giám đốc**
Người trình bày: Bà Lưu Hải Anh - Chức vụ: Kế toán trưởng
- **Báo cáo của Ban kiểm soát**
Người trình bày: Ông Trương Hữu Lộc - Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- **Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013**
Người trình bày: Bà Lưu Hải Anh - Chức vụ: Kế toán trưởng
- **Kết quả hoạt động kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013**
Người trình bày: Ông Lê Vũ Nam - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- **Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2014**
Người trình bày: Ông Lê Vũ Nam - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- **Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**
Người trình bày: Ông Lê Vũ Nam - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- **Lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014**
Người trình bày: Ông Lê Vũ Nam - Chức vụ: Thành viên HĐQT

PHẦN 3 THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo công ty trình bày các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông, các Đại biểu đã nêu các câu hỏi sau:

1 Ông Trần Trí Dũng: Trong kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty năm 2014 - 2015 có mở tuyến Rạch Giá - Nam Du, vậy Công ty đã có những dự kiến chi tiết về các vấn đề như: nghiên cứu kỹ tuyến mới, tỷ trọng doanh thu, lợi nhuận của tuyến này so với tổng doanh thu, sử dụng bao nhiêu tàu?

2 Ông Âu Chí Toàn và Bà Bùi Thị Kim Quế: Hiện tàu Superdong V và tàu Superdong VI chưa khai thác hết công suất, vậy kế hoạch đóng mới tàu Superdong VII và Superdong VIII sẽ ảnh hưởng đến doanh thu như thế nào? Tuyến mới Nam Du có hiệu quả ra sao? Bao nhiêu dân và dự trù doanh thu ra sao?

3 Bà Bùi Thị Kim Quế: hiện nay phương tiện vận chuyển ra Phú Quốc bằng máy bay và tàu, và phương tiện máy bay sẽ thu hút lượng khách quốc tế rất lớn, vậy việc tăng cường quá nhiều tàu liệu có hiệu quả?

Bà Hà Nguyệt Nhi – Chủ tọa cuộc họp cùng Đoàn chủ tịch đã giải đáp các câu hỏi của cổ đông như sau:

1 Ảnh hưởng của việc mở rộng của tuyến Rạch Giá - Nam Du nhỏ, không ảnh hưởng nhiều đến tổng doanh thu của Công ty, nhưng Ban Tổng giám đốc tin tưởng vào năng lực và sự phát triển của Công ty, mặc dù tuyến mới này chỉ góp vào tổng doanh thu khoảng 5-8%.

2 Hiện tại tàu Superdong I chạy tuyến Hà Tiên - Phú Quốc không còn phù hợp do tàu nhỏ không đáp ứng, vì vậy cần phải tìm tuyến mới phù hợp, theo phân tích và đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc thì tàu Superdong I phù hợp với tuyến Rạch Giá - Nam Du. Hai tàu Superdong VII và Superdong VIII về sẽ được chuyển một tàu về tuyến Hà Tiên - Phú Quốc, như vậy tuyến Hà Tiên - Phú Quốc sẽ có 2 tàu lớn. Tàu Superdong V và VI mặc dù chưa hoạt động hết công suất nhưng Công ty vẫn quyết định nhập thêm tàu Superdong VII và VIII do lượng khách tại Phú Quốc càng tăng cao, Công ty phải chuẩn bị cho các phương án đón đầu.

3 Hiện nay Phú Quốc phát triển rất mạnh, lượng khách tăng cao và sẽ phân bổ cho cả hai phương tiện tàu và máy bay, do đó lượng khách di chuyển bằng tàu cao tốc cũng sẽ tăng cao, đồng thời việc ngừng các chặng bay Rạch Giá - Phú Quốc là cơ sở cho quyết định tăng cường thêm tàu.

PHẦN 4 CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013

➤ Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

Như vậy, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 đã được thông qua.

Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ 0%

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được thông qua.

Vấn đề 3: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ 0%

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc đã được thông qua.

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ 0%

Như vậy, Báo cáo của Ban kiểm soát đã được thông qua.

Vấn đề 5: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2013 với các chỉ tiêu chính:

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Nội dung	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2013	Tỷ lệ (%)
1	Bình quân vốn chủ sở hữu	233.671.275.945	218.825.000.000	106,78%
2	Doanh thu thuần	164.294.098.149	150.476.400.000	109,18%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	59.437.032.585	54.916.605.000	108,23%

4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	55.676.740.453	51.968.800.000	107,13%
5	LNST/ Doanh thu thuần	34,50%	33,89%	101,80%
6	LNST/ Bình quân vốn chủ sở hữu	23,83%	23,75%	100,33%
7	Cổ tức	24,45%	24,00%	101,88%

2. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2013

Căn cứ vào kết quả như báo cáo trên, Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Lợi nhuận trong năm 2013			
Lợi nhuận trước thuế năm 2013	1		59.437.032.585
Thuế thu nhập DN	2		3.760.292.132
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2013	3	= (1)-(2)	55.676.740.453
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
LNST chưa phân phối tính đến 31/12/2012	4		31.084.365.718
Tổng LNST chưa phân phối năm 2013	5	= (3)+(4)	86.761.106.171
Trích lập quỹ			
Trích lập quỹ đầu tư phát triển 30%	6	= (4) x 30%	9.325.309.715
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	7	= (4) x 10%	3.108.436.572
Trích lập quỹ dự phòng tài chính 10%	8	= (4) x 10%	3.108.436.572
Tổng lợi nhuận trích lập quỹ	9	= (6)+(7)+(8)	15.542.182.859
Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ	10	= (5)-(9)	71.218.923.312
Phân phối lợi nhuận năm 2013			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	11	= 10%	17.474.854.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 14,45% (**)	12	= 14,45%	25.251.500.000
Tổng lợi nhuận phân phối cổ tức	13	= (11)+(12)	42.726.354.000
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	14	= (5)-(10)-(13)	28.492.569.312

Trong đó, việc trả cổ tức được thực hiện như sau:

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông;

(**) Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo phương án phát hành đính kèm.

➤ Kết quả biểu quyết

Số phiếu hợp lệ: 21

- Số cổ phần: 17.143.358 - Tỷ lệ: 100%

+ Số phiếu tán thành: 20	- Số cổ phần: 16.285.217	- Tỷ lệ: 99,9943%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 858.141	- Tỷ lệ: 5,0057%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

Như vậy, phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2013 đã được thông qua.

Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2014

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hoạt động kinh doanh năm 2014 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1	Vốn điều lệ	174.748.540.000	200.000.000.000
2	Doanh thu thuần	164.294.098.149	193.768.700.000
	Tăng trưởng doanh thu thuần	14,45%	17,94%
3	Lợi nhuận sau thuế	55.676.740.453	66.021.400.000
	Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-4,94%	18,58%
4	Tỷ lệ LN sau thuế/doanh thu thuần	33,89%	34,07%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	31,86%	33,01%
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	24,45%	24%

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

Như vậy, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2014 đã được thông qua.

Vấn đề 7: Thông qua thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2013 và năm 2014 như sau:

❖ **Thù lao thực hiện năm 2013**

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2013
1	Quách Hồng	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
2	Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	48.000.000
3	Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT	48.000.000

4	Puan Chiong	Thành viên HĐQT	48.000.000
5	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	30.000.000
6	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	48.000.000
7	Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT	48.000.000
8	Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	48.000.000
Tổng cộng			558.000.000
1	Trương Hữu Lộc	Trưởng BKS	22.000.000
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên BKS	20.000.000
3	Lượng Văn Hồng	Thành viên BKS	18.000.000
Tổng cộng			60.000.000
Tổng thù lao HĐQT và BKS			618.000.000

❖ **Thù lao năm 2014:** Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 là 900.000.000 đồng.

❖ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

Như vậy, thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2013 và năm 2014 đã được thông qua.

Vấn đề 8: Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 theo quy định.

➤ **Kết quả biểu quyết**

Số phiếu hợp lệ: 21	- Số cổ phần: 17.143.358	- Tỷ lệ: 100%
+ Số phiếu tán thành: 20	- Số cổ phần: 16.285.217	- Tỷ lệ: 99,9943%
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%
+ Số phiếu không ý kiến: 01	- Số cổ phần: 858.141	- Tỷ lệ: 5,0057%
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0%

Như vậy, việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 đã được thông qua.

PHẦN 5 THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Thư ký Đại hội – Bà Lưu Hải Anh đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lưu trữ tại Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang kết thúc vào lúc 12h15 ngày 26/04/2014.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

LƯU HẢI ANH

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



HÀ NGUYỆT NHI



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ
- CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2013 BẰNG CỔ PHIẾU**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Thông tư 130/2012/TT-BTC được bộ tài chính thông qua ngày 10/08/2012;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013.

- 1. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- 2. Tỷ lệ chi trả cổ tức:** 14,45%
- 3. Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 4. Mục đích phát hành:** Chi trả cổ tức năm 2013
- 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 17.474.854 cổ phiếu
- 6. Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
- 7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 2.525.150 cổ phiếu
- 8. Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá:** 25.251.500.000 đồng
- 9. Hình thức phát hành:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC kiểm toán 2013.
- 10. Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.
- 11. Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- 12. Tỷ lệ thực hiện quyền:** 113/782

Cứ một cổ đông sở hữu 782 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm 113 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông (cụ thể như điều số 13 bên dưới).

102
Y CỔ
U CAC
ERDC
GIANG
T. KIÊN

S.G.C.N: 561023
CTY CỔ
TÀU CA
SUPER
KIÊN C
H. PHỤ QUỐC

Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

13. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):

Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 113/782 (tương đương 14,45%), cổ đông A được nhận thêm 14,59 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 14 cổ phần mới kèm cổ tức bằng tiền mặt là 5.900 đồng.

14. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp.

15. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán:

Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Hiện nay công ty đang trong quá trình hoàn tất hồ sơ niêm yết chứng khoán. Sau khi được chấp thuận và niêm yết chính thức, toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm do chi trả cổ tức này sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (sau khi kết thúc đợt phát hành).

16. Ủy quyền HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sửa đổi điều khoản quy định mức vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết chứng khoán bổ sung sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tàu cao tốc Superdong - Kiên Giang;
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2014.

Ngày 26/04/2014, tại Lầu 6, Khách sạn Windsor Plaza - 18 An Dương Vương, Quận 5, Tp.HCM, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của 21 cổ đông sở hữu **17.143.358** cổ phần chiếm 98,1030% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 17.143.358 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 17.143.358 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 17.143.358 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

Phần biểu quyết:

- Tán thành : 17.143.358 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

5.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2013 với các chỉ tiêu chính:

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Nội dung	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2013	Tỷ lệ TH/KH 2013 (%)
1	Bình quân vốn chủ sở hữu	233.671.275.945	218.825.000.000	106,78%
2	Doanh thu thuần	164.294.098.149	150.476.400.000	109,18%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	59.437.032.585	54.916.605.000	108,23%
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	55.676.740.453	51.968.800.000	107,13%
5	LNST/ Doanh thu thuần	34,50%	33,89%	101,80%
6	LNST/ Bình quân vốn chủ sở hữu	23,83%	23,75%	100,33%
7	Cổ tức	24,45%	24,00%	101,88%

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2013

Căn cứ vào kết quả như báo cáo trên, Hội đồng quản trị đề trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Nội dung	Thuyết minh	Cách tính	Số tiền
Lợi nhuận trong năm 2013			
Lợi nhuận trước thuế năm 2013	1		59.437.032.585
Thuế thu nhập DN	2		3.760.292.132
Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2013	3	=(1)-(2)	55.676.740.453
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối			
LNST chưa phân phối tính đến 31/12/2012	4		31.084.365.718
Tổng LNST chưa phân phối năm 2013	5	=(3)+(4)	86.761.106.171
Trích lập quỹ			
Trích lập quỹ đầu tư phát triển 30%	6	=(4) x30%	9.325.309.715
Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	7	=(4)x10%	3.108.436.572
Trích lập quỹ dự phòng tài chính 10%	8	=(4)x10%	3.108.436.572
Tổng lợi nhuận trích lập quỹ	9	=(6)+(7)+(8)	15.542.182.859

102
TY C
HUC
UPEI
IEN
ĐC-

Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ	10	= (5)-(9)	71.218.923.312
Phân phối lợi nhuận năm 2013			
Trả cổ tức bằng tiền mặt 10% (*)	11	= 10%	17.474.854.000
Trả cổ tức bằng cổ phiếu 14,45% (**)	12	= 14,45%	25.251.500.000
Tổng lợi nhuận phân phối cổ tức	13	= (11)+(12)	42.726.354.000
Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	14	= (5)-(10)-(13)	28.492.569.312

Trong đó, việc chi trả cổ tức được thực hiện như sau:

(*) Trả cổ tức bằng tiền mặt: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông;

(**) Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm thích hợp chốt danh sách cổ đông và triển khai việc chia cổ tức cho cổ đông theo phương án phát hành đính kèm.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 16.285.217 Cổ phần chiếm 94,9943% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 858.141 Cổ phần chiếm 5,0057% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2014 như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1	Vốn điều lệ	174.748.540.000	200.000.000.000
2	Doanh thu thuần	164.294.098.149	193.768.700.000
	Tăng trưởng doanh thu thuần	14,45%	17,94%
3	Lợi nhuận sau thuế	55.676.740.453	66.021.400.000
	Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	-4,94%	18,58%
4	Tỷ lệ LN sau thuế/doanh thu thuần	33,89%	34,07%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	31,86%	33,01%
6	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	24,45%	24%

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 17.143.358 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Thông qua thù lao dành cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2013 và năm 2014 như sau:

❖ **Thù lao thực hiện năm 2013**

(Đơn vị tính: đồng)

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2013
1	Quách Hồng	Chủ tịch HĐQT	240.000.000
2	Puan Kwong Siing	Thành viên HĐQT	48.000.000
3	Ting Chek Hua	Thành viên HĐQT	48.000.000
4	Puan Chiong	Thành viên HĐQT	48.000.000
5	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT	30.000.000
6	Nguyễn Thị Hoa Lệ	Thành viên HĐQT	48.000.000
7	Hà Nguyệt Nhi	Thành viên HĐQT	48.000.000
8	Đặng Thị Ngọc Bích	Thành viên HĐQT	48.000.000
Tổng cộng			558.000.000
1	Trương Hữu Lộc	Trưởng BKS	22.000.000
2	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Thành viên BKS	20.000.000
3	Lượng Văn Hồng	Thành viên BKS	18.000.000
Tổng cộng			60.000.000
Tổng thù lao HĐQT và BKS			618.000.000

- ❖ **Thù lao năm 2014:** Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 là 900.000.000 đồng.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 17.143.358 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp cho việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 16.285.217 Cổ phần chiếm 94,9943% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không ý kiến : 858.141 Cổ phần chiếm 5,0057% số cổ phần có quyền biểu quyết.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HÀ NGUYỆT NHI

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ

- CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2013 BẰNG CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Thông tư 130/2012/TT-BTC được bộ tài chính thông qua ngày 10/08/2012;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang;
- Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013.

- 1. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- 2. Tỷ lệ chi trả cổ tức:** 14,45%
- 3. Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 4. Mục đích phát hành:** Chi trả cổ tức năm 2013
- 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 17.474.854 cổ phiếu
- 6. Số lượng cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
- 7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 2.525.150 cổ phiếu
- 8. Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá:** 25.251.500.000 đồng
- 9. Hình thức phát hành:** Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC kiểm toán 2013.
- 10. Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.
- 11. Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- 12. Tỷ lệ thực hiện quyền:** 113/782

Cứ một cổ đông sở hữu 782 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm 113 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông (cụ thể như điều số 13 bên dưới).



Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

13. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):

Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 113/782 (tương đương 14,45%), cổ đông A được nhận thêm 14,59 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 14 cổ phần mới kèm cổ tức bằng tiền mặt là 5.900 đồng.

14. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp.

15. Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán:

Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Hiện nay công ty đang trong quá trình hoàn tất hồ sơ niêm yết chứng khoán. Sau khi được chấp thuận và niêm yết chính thức, toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm do chi trả cổ tức này sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (sau khi kết thúc đợt phát hành).

16. Ủy quyền HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sửa đổi điều khoản quy định mức vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết chứng khoán bổ sung sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



HÀ NGUYỆT NHI